

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 218/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết H**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Lô A56 KQH Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Trần Hoài S**, sinh năm 1958; Địa chỉ: Lô A56 KQH Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh L. (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/7/2024).

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Số 11B/10 đường Ba Tháng Tư, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà **Lê Thị Kim A**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 24 Trần Lê, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh L. (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/7/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị S tự nguyện nhận trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết H số tiền nợ gốc đã mượn là 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng). Bà Nguyễn Thị Tuyết H không yêu cầu bà Nguyễn Thị S trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Tuyết H và bà Nguyễn Thị S thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định nên không đặt ra để xem xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh L;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS Tp Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Minh Hòa